

# **NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT**

# **VỀ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2012**

NGUYỄN TIẾN CƯỜNG – NGHIÊM ĐÌNH THẮNG (Sưu tầm, tuyển chọn)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VIETTRONICS

## LỜI NÓI ĐẦU

Năm 2012 Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ tổ chức biên soạn và phát hành tài liệu phục vụ công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2012. Các thông tin này do các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng cung cấp và chịu trách nhiệm.

Cuốn **“Những điều cần biết về tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2012”** cung cấp những thông tin quan trọng về tuyển sinh đại học (ĐH), cao đẳng (CD) trong toàn quốc như: Những điều cần ghi nhớ của thí sinh dự thi; Lịch công tác tuyển sinh; Bảng kí hiệu các đối tượng ưu tiên; Bảng phân chia khu vực tuyển sinh của 63 tỉnh, thành phố; Mã tuyển sinh tỉnh, thành phố, quận, huyện; Mã đăng kí dự thi; Danh sách các trường đại học, cao đẳng không tổ chức thi nhưng sử dụng kết quả thi theo đề thi chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xét tuyển; Những thông tin tuyển sinh của các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng gồm: tên và kí hiệu trường, mã quy ước của ngành học, khối thi, thời gian thi, vùng tuyển và các thông tin cần thiết khác của các trường.

Các thông tin cụ thể về chỉ tiêu tuyển sinh của từng ngành, điều kiện dự thi, các chương trình đào tạo,... thí sinh tham khảo tại địa chỉ website của từng trường.

Cuốn **“Những điều cần biết về tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2012”** giúp thí sinh lựa chọn trường, khối thi và ngành dự thi phù hợp với sở trường, nguyện vọng và năng lực học tập của mình. Toàn bộ nội dung cuốn **“Những điều cần biết về tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2012”** được đăng tải trên trang thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo <http://www.moet.edu.vn>.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

## 10 ĐIỀU CẦN GHI NHỚ CỦA THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH ĐH, CĐ HỆ CHÍNH QUY NĂM 2012

### 1. Tìm hiểu tài liệu hướng dẫn và đăng ký dự thi

**Đầu tháng 3/2012:** tìm hiểu kỹ Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ; Những thông tin về tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2012 và mua Hồ sơ đăng ký dự thi tại trường THPT hoặc tại Sở GD&ĐT.

**Từ 15/3/2012 đến 16/4/2012:** khai và nộp hồ sơ đăng ký dự thi + lệ phí tuyển sinh tại trường THPT (thí sinh tự do nộp tại địa điểm do Sở GD&ĐT quy định).

**Từ 17/4/2012 đến 23/4/2012:** nếu chưa nộp hồ sơ và lệ phí tuyển sinh theo tuyển Sở GD&ĐT thì nộp trực tiếp tại trường sẽ dự thi (không nộp qua bưu điện).

**Ghi chú:** Thí sinh có nguyện vọng 1 (NV1) học tại trường ĐH, CĐ không tổ chức thi tuyển sinh hoặc hệ CĐ của trường ĐH hoặc trường CĐ thuộc các ĐH phải nộp hồ sơ, lệ phí tuyển sinh và dự thi tại một trường ĐH tổ chức thi có cùng khối thi để lấy kết quả tham gia xét tuyển vào trường có nguyện vọng học (NV1). Khi nộp hồ sơ và lệ phí tuyển sinh những thí sinh này cần đồng thời nộp bản photocopy mặt trước tờ phiếu đăng ký dự thi số 1.

Thí sinh có NV1 học tại trường ĐH, CĐ không tổ chức thi tuyển sinh hoặc hệ CĐ của trường ĐH hoặc trường CĐ thuộc các ĐH, sau khi đã khai mục 2 trong phiếu ĐKDT (không ghi mã ngành, chuyên ngành), cần khai đầy đủ mục 3 (tên trường có nguyện vọng học, kí hiệu trường, khối thi và mã ngành). Mục 3 này không phải là mục ghi NV2. Thí sinh có NV1 học tại trường có tổ chức thi tuyển sinh chỉ khai mục 2 mà không khai mục 3.

### 2. Nhận Giấy báo dự thi

**Tuần đầu tháng 6/2012:** nhận Giấy báo dự thi tại nơi đã nộp hồ sơ ĐKDT. Đọc kỹ nội dung Giấy báo dự thi; Nếu phát hiện có sai sót cần thông báo cho Hội đồng tuyển sinh trường điều chỉnh.

### 3. Làm thủ tục dự thi

**8h00 ngày 3/7/2012 (đối với thí sinh thi khối A, A<sub>1</sub> và khối V);**

**8h00 ngày 8/7/2012 (đối với thí sinh thi khối B, C, D, T, N, H, M, R, K);**

**8h00 ngày 14/7/2012 (đối với thí sinh thi cao đẳng).**

- Mang theo đến phòng thi: Giấy báo dự thi; Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (đối với thí sinh tốt nghiệp từ năm 2011 về trước) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc tương đương (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2012); Chứng minh thư; Giấy chứng nhận sơ tuyển (nếu thi vào các ngành có yêu cầu sơ tuyển).

- Điều chỉnh các sai sót trong Giấy báo dự thi. Nếu có sai sót thì yêu cầu cán bộ của trường điều chỉnh, ghi xác nhận và kí tên vào phiếu ĐKDT số 2.

- Nghe phổ biến quy chế.

### 4. Dự thi

Thí sinh phải có mặt tại phòng thi: **trước 6h30 ngày 4/7/2012 (đối với thí sinh thi khối A, A<sub>1</sub> và khối V), trước 6h30 ngày 9/7/2012 (đối với thí sinh thi khối B, C, D, T, N, H, M, R, K) và trước 6h30' ngày 15/7/2012 (đối với thí sinh dự thi cao đẳng) để dự thi.**

**Chú ý:**

- Đến chậm 15 phút sau khi bóc đề thi thì không được dự thi.
- Chỉ được mang vào phòng thi: bút viết, bút chì, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính, máy tính điện tử không có thẻ nhớ và không soạn được văn bản, giấy thăm chưa dùng, giấy nháp (giấy nháp phải xin chữ kí của cán bộ coi thi). Ngoài các vật dụng trên, không được mang bất kì tài liệu, vật dụng nào khác vào khu vực thi và phòng thi. **Thí sinh mang tài liệu, vật dụng trái phép vào phòng thi, dù sử dụng hay chưa sử dụng đều bị đình chỉ thi.**
- Thí sinh thi các ngành năng khiếu, sau khi dự thi môn văn hoá, thi tiếp các môn năng khiếu theo lịch thi của trường.

**5. Lịch thi tuyển sinh****a) Đối với hệ đại học****Đợt 1 thi khối A và A<sub>1</sub>:**

| Ngày          | Buổi            | Môn thi                                                                    |                     |
|---------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|               |                 | Khối A                                                                     | Khối A <sub>1</sub> |
| Ngày 3/7/2012 | Sáng<br>Từ 8g00 | Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh. |                     |
| Ngày 4/7/2012 | Sáng            | Toán                                                                       | Toán                |
|               | Chiều           | Lý                                                                         | Lý                  |
| Ngày 5/7/2012 | Sáng            | Hoá                                                                        | Tiếng Anh           |
|               | Chiều           | Dự trữ                                                                     | Dự trữ              |

**Đợt II, thi đại học khối B, C, D và các khối năng khiếu:**

| Ngày           | Buổi            | Môn thi                                                                    |         |           |
|----------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|
|                |                 | Khối B                                                                     | Khối C  | Khối D    |
| Ngày 8/7/2012  | Sáng<br>Từ 8g00 | Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh. |         |           |
| Ngày 9/7/2012  | Sáng            | Sinh                                                                       | Ngữ văn | Ngữ văn   |
|                | Chiều           | Toán                                                                       | Sử      | Toán      |
| Ngày 10/7/2012 | Sáng            | Hoá                                                                        | Địa     | Ngoại ngữ |
|                | Chiều           | Dự trữ                                                                     |         |           |

**b) Đối với hệ cao đẳng**

Các trường cao đẳng tổ chức thi trong 2 ngày 15 - 16/7/2012.

| Ngày                      | Buổi                    | Môn thi                                                                           |                     |               |                |                  |
|---------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------|----------------|------------------|
|                           |                         | Khối A                                                                            | Khối A <sub>1</sub> | Khối B        | Khối C         | Khối D           |
| <b>Ngày<br/>14/7/2012</b> | <b>Sáng<br/>Từ 8g00</b> | <b>Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh.</b> |                     |               |                |                  |
| <b>Ngày<br/>15/7/2012</b> | <b>Sáng</b>             | <b>Lý</b>                                                                         | <b>Lý</b>           | <b>Sinh</b>   | <b>Ngữ văn</b> | <b>Ngữ văn</b>   |
|                           | <b>Chiều</b>            | <b>Toán</b>                                                                       | <b>Toán</b>         | <b>Toán</b>   | <b>Sử</b>      | <b>Toán</b>      |
| <b>Ngày<br/>16/7/2012</b> | <b>Sáng</b>             | <b>Hoá</b>                                                                        | <b>Tiếng Anh</b>    | <b>Hoá</b>    | <b>Địa</b>     | <b>Ngoại ngữ</b> |
| <b>Ngày<br/>16/7/2012</b> | <b>Chiều</b>            | <b>Dự trữ</b>                                                                     | <b>Dự trữ</b>       | <b>Dự trữ</b> | <b>Dự trữ</b>  | <b>Dự trữ</b>    |

Thời gian làm bài các môn:

- Tự luận là 180 phút;
- Các môn trắc nghiệm là 90 phút.

**7. Nhận kết quả thi và kết quả xét tuyển đợt 1**

Trước ngày 20/8/2012: các trường công bố kết quả thi và điểm trúng tuyển trên mạng internet và trên các báo, đài.

Trước ngày 25/8/2012: thí sinh đến nơi đã nộp hồ sơ đăng ký dự thi để:

- Nhận Giấy báo trúng tuyển đợt 1.
- Nhận Giấy chứng nhận kết quả thi (nếu không trúng tuyển đợt 1 nhưng có kết quả thi bằng hoặc cao hơn điểm sàn cao đẳng).
- Nhận Phiếu báo điểm (nếu kết quả thi thấp hơn điểm sàn cao đẳng).

**8. Tham gia đăng ký xét tuyển**

Sau khi xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường, nếu còn chỉ tiêu, các trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường, trang thông tin điện tử tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các phương tiện thông tin đại chúng khác điều kiện xét tuyển: thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển mỗi đợt; thời gian công bố điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển; chỉ tiêu cần tuyển; ngành và khối xét tuyển; mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển; vùng tuyển; ...

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển nộp cho trường theo đường bưu điện chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại các trường (Hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận kết quả thi có đóng dấu đỏ của trường + lệ phí xét tuyển + một phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh).

- Thí sinh đã dự thi ngành năng khiếu, nếu môn văn hoá thi theo đề thi chung, được tham gia xét tuyển vào chính ngành đó của các trường có nhu cầu xét tuyển, trong vùng tuyển của trường.

**b) Đối với hệ cao đẳng**

Các trường cao đẳng tổ chức thi trong 2 ngày 15 - 16/7/2012.

| Ngày                      | Buổi                    | Môn thi                                                                           |                     |               |                |                  |
|---------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------|----------------|------------------|
|                           |                         | Khối A                                                                            | Khối A <sub>1</sub> | Khối B        | Khối C         | Khối D           |
| <b>Ngày<br/>14/7/2012</b> | <b>Sáng<br/>Từ 8g00</b> | <b>Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh.</b> |                     |               |                |                  |
| <b>Ngày<br/>15/7/2012</b> | <b>Sáng</b>             | <b>Lý</b>                                                                         | <b>Lý</b>           | <b>Sinh</b>   | <b>Ngữ văn</b> | <b>Ngữ văn</b>   |
|                           | <b>Chiều</b>            | <b>Toán</b>                                                                       | <b>Toán</b>         | <b>Toán</b>   | <b>Sử</b>      | <b>Toán</b>      |
| <b>Ngày<br/>16/7/2012</b> | <b>Sáng</b>             | <b>Hoá</b>                                                                        | <b>Tiếng Anh</b>    | <b>Hoá</b>    | <b>Địa</b>     | <b>Ngoại ngữ</b> |
| <b>Ngày<br/>16/7/2012</b> | <b>Chiều</b>            | <b>Dự trữ</b>                                                                     | <b>Dự trữ</b>       | <b>Dự trữ</b> | <b>Dự trữ</b>  | <b>Dự trữ</b>    |

Thời gian làm bài các môn:

- Tự luận là 180 phút;
- Các môn trắc nghiệm là 90 phút.

**7. Nhận kết quả thi và kết quả xét tuyển đợt 1**

Trước ngày 20/8/2012: các trường công bố kết quả thi và điểm trúng tuyển trên mạng internet và trên các báo, đài.

Trước ngày 25/8/2012: thí sinh đến nơi đã nộp hồ sơ đăng ký dự thi để:

- Nhận Giấy báo trúng tuyển đợt 1.
- Nhận Giấy chứng nhận kết quả thi (nếu không trúng tuyển đợt 1 nhưng có kết quả thi bằng hoặc cao hơn điểm sàn cao đẳng).
- Nhận Phiếu báo điểm (nếu kết quả thi thấp hơn điểm sàn cao đẳng).

**8. Tham gia đăng ký xét tuyển**

Sau khi xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường, nếu còn chỉ tiêu, các trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường, trang thông tin điện tử tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các phương tiện thông tin đại chúng khác điều kiện xét tuyển: thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển mỗi đợt; thời gian công bố điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển; chỉ tiêu cần tuyển; ngành và khối xét tuyển; mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển; vùng tuyển; ...

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển nộp cho trường theo đường bưu điện chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại các trường (Hồ sơ gồm: Giấy chứng nhận kết quả thi có đóng dấu đỏ của trường + lệ phí xét tuyển + một phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh).

- Thí sinh đã dự thi ngành năng khiếu, nếu môn văn hoá thi theo đề thi chung, được tham gia xét tuyển vào chính ngành đó của các trường có nhu cầu xét tuyển, trong vùng tuyển của trường.

Hàng năm, chậm nhất là ngày 30/11 các trường kết thúc thời hạn xét tuyển và chậm nhất là ngày 31/12 phải báo cáo về Bộ GD&ĐT kết quả tuyển sinh, kết quả thực hiện chỉ tiêu của năm.

#### **9. Phúc khảo và khiếu nại**

- Nếu thấy kết quả thi các môn văn hoá không tương xứng với bài làm và đáp án, thang điểm đã công bố công khai, thí sinh nộp đơn phúc khảo kèm theo lệ phí cho trường trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày trường công bố điểm thi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, các trường công bố kết quả phúc khảo cho thí sinh.

- Mọi thắc mắc và đơn thư khiếu nại, tố cáo của thí sinh liên quan đến tuyển sinh ĐH, CĐ đều gửi trực tiếp cho các trường và do các trường xử lý theo thẩm quyền.

#### **10. Nhập học**

- Thí sinh trúng tuyển phải đến nhập học theo đúng yêu cầu ghi trong Giấy triệu tập trúng tuyển của trường. Đến chậm 15 ngày trở lên (kể từ ngày ghi trong giấy triệu tập trúng tuyển), nếu không có lý do chính đáng, coi như bỏ học. Đến chậm do ốm đau, tai nạn có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của UBND quận, huyện trở lên, được xem xét vào học hoặc bảo lưu sang năm sau.

- Khi đến nhập học cần mang theo: Học bạ; Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (nếu tốt nghiệp trước năm 2011) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc tương đương (nếu tốt nghiệp năm 2012); Giấy triệu tập trúng tuyển.

#### ***Học sinh đạt giải quốc tế lưu ý:***

- Trước ngày 20/6/2012, Thí sinh trong đội tuyển Olympic quốc tế và thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng vào các trường ĐH và lệ phí xét tuyển; Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng vào các trường cao đẳng và lệ phí xét tuyển. Các trường ĐH, CĐ sẽ công bố kết quả tuyển thẳng trên mạng internet và thông báo kết quả trước 30/6/2011.

- Học sinh đạt giải quốc tế, Học sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia nhưng chưa tốt nghiệp THPT, sẽ được tuyển thẳng vào ĐH vào đúng năm tốt nghiệp THPT.

### **NHỮNG NỘI DUNG CẦN BIẾT VỀ TUYỂN SINH**

#### **VÀO CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NĂM 2012**

- Thí sinh đăng ký dự thi (ĐKDT) vào các học viện, trường đại học Công an nhân dân (CAND) phải qua sơ tuyển tại Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thí sinh đăng ký hộ khẩu thường trú; hồ sơ ĐKDT mua tại nơi sơ tuyển. Bộ Công an chỉ tuyển vào đại học Công an đối với thí sinh đạt yêu cầu sơ tuyển, dự thi, đạt điểm trúng tuyển của trường dự thi.

- Thí sinh không trúng tuyển vào đại học CAND được đăng ký xét tuyển vào một trường trung cấp hoặc hệ trung cấp Công an theo quy định phân luồng xét tuyển của Bộ Công an.

- Chỉ tiêu gửi đào tạo đại học tại các trường ngoài ngành Công an xét tuyển trong số thí sinh dự thi khối A vào các ngành đào tạo nghiệp vụ Công an, có đăng ký nguyện vọng theo chỉ tiêu của từng trường (không xét tuyển thí sinh dự thi các ngành ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ Trung Quốc, Xây dựng Đảng và Xây dựng Chính quyền Nhà nước, Luật, Công nghệ thông tin). Trong quá trình đào tạo được hưởng chế độ, chính sách như học viên đại học CAND; sau khi tốt nghiệp, Bộ Công an tiếp nhận và phân công công tác.

- Quy định về đối tượng, độ tuổi:

+ Đối với cán bộ, chiến sỹ Công an trong biên chế, không quá 30 tuổi (tính đến năm dự thi).

+ Đối với học sinh không quá 20 tuổi, học sinh người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi (tính đến năm dự thi).

+ Công dân phục vụ có thời hạn trong CAND có thời gian công tác từ đủ 18 tháng trở lên (tính đến tháng dự thi), không quy định độ tuổi.

+ Công dân hoàn thành phục vụ có thời hạn trong CAND hoặc hoàn thành nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân được dự thi thêm một lần trong thời gian 12 tháng kể từ ngày có quyết định xuất ngũ, không quy định độ tuổi.

- Quy định về trình độ văn hóa: Đã tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề. Đối với những người tốt nghiệp trung cấp nghề phải tốt nghiệp trung học cơ sở đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hóa trung học phổ thông đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phẩm chất đạo đức, tiêu chuẩn chính trị: Về phẩm chất đức trong những năm học trung học phổ thông đạt yêu cầu hạnh kiểm từ loại khá trở lên; tiêu chuẩn chính trị đảm bảo theo quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ Công an đối với việc tuyển người vào lực lượng CAND. Đối với công dân đang phục vụ có thời hạn trong CAND hoặc đã hoàn thành phục vụ có thời hạn trong CAND, Quân đội nhân dân, thời gian tại ngũ, hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

- Tiêu chuẩn về chiều cao, cân nặng:

+ Nam: Chiều cao từ 1,64m đến 1,80m, cân nặng từ 48 kg đến 75 kg.

+ Nữ: Chiều cao từ 1,58m đến 1,75m, cân nặng từ 45 kg đến 60 kg.

Đối với học sinh thuộc vùng KV1, học sinh là người dân tộc thiểu số theo từng giới được hạ thấp 02 cm về chiều cao và 02 kg cân nặng.

- Việc tuyển học sinh nữ vào các trường CAND được thực hiện theo chỉ tiêu riêng với tỷ lệ từ 10 đến 15% tổng chỉ tiêu ở từng trường theo từng ngành học; không hạn chế tỷ lệ nữ sơ tuyển, ĐKDT.

- Thí sinh nộp phiếu ĐKDT cùng lệ phí tuyển sinh theo quy định cho Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh để chuyển về Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (không qua Sở Giáo dục và Đào tạo). Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm nộp hồ sơ ĐKDT cho các trường đại học CAND theo đường nội bộ và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo địa phương số lượng thí sinh ĐKDT vào các trường đại học CAND. Thí sinh thuộc khu vực phía Nam (từ Quảng Trị trở vào) dự thi vào các trường đại học CAND phía Bắc nộp hồ sơ ĐKDT và dự

thi tại các trường đại học CAND phía Nam theo quy định của Bộ Công an; nếu trúng tuyển học tại các trường phía Bắc.

- Thí sinh dự thi theo chỉ tiêu đào tạo đại học dân sự của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy không phải qua sơ tuyển, việc khai và nộp hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (không qua Công an các đơn vị, địa phương). Thí sinh không trúng tuyển đại học có nguyện vọng được đăng ký xét tuyển vào học trung cấp Phòng cháy chữa cháy theo chỉ tiêu đào tạo cho dân sự.

### NHỮNG NỘI DUNG CẦN BIẾT VỀ TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NĂM 2012

Thí sinh dự thi vào các trường quân đội để đào tạo cán bộ phân đội bậc Đại học, Cao đẳng, cần liên hệ trực tiếp với ban chỉ huy quân sự quận, huyện, thị xã, nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú để tìm hiểu mọi chi tiết về điều kiện, thủ tục đăng ký dự thi và dự thi.

Thí sinh dự thi vào các trường quân đội để đào tạo đại học, cao đẳng hệ dân sự, tìm hiểu thông tin chi tiết trong cuốn *Những điều cần biết về tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2012*.

### KHỐI THI VÀ MÔN THI ĐH, CĐ NĂM 2012

|                                               |                                                                     |
|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| Khối A: Toán, Lí, Hoá.                        | Khối D <sub>6</sub> : Văn, Toán, Tiếng Nhật                         |
| Khối A <sub>1</sub> : Toán, Lí, Anh văn.      | Khối H: Văn (đề thi khối C), Hình hoạ, Bó cục.                      |
| Khối B: Sinh, Toán, Hóa.                      | Khối N: Văn (đề thi khối C), Kiến thức âm nhạc, Năng khiếu âm nhạc. |
| Khối C: Văn, Sử, Địa.                         | Khối M: Văn, Toán (đề thi khối D), Đọc, kể diễn cảm và hát.         |
| Khối D <sub>1</sub> : Văn, Toán, Tiếng Anh.   | Khối T: Sinh, Toán (đề thi khối B), Năng khiếu TDTT.                |
| Khối D <sub>2</sub> : Văn, Toán, Tiếng Nga.   | Khối V: Toán, Lí (đề thi khối A), Vẽ Mĩ thuật.                      |
| Khối D <sub>3</sub> : Văn, Toán, Tiếng Pháp.  | Khối S: Văn (đề thi khối C), 2 môn Năng khiếu điện ảnh              |
| Khối D <sub>4</sub> : Văn, Toán, Tiếng Trung. | Khối R: Văn, Sử (đề thi khối C), Năng khiếu báo chí.                |
| Khối D <sub>5</sub> : Văn, Toán, Tiếng Đức.   | Khối K: Toán, Lí (đề thi khối A), Kỹ thuật nghề.                    |

**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG  
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2012**

| TT | Nội dung công tác                                                                                                                    | Đơn vị chủ trì                  | Đơn vị tham gia                                                                                  | Thời gian thực hiện                                          |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1  | Hội nghị Hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng năm 2012                                                                               | Vụ GDĐH                         | Văn phòng Bộ, Cục KT&KĐCL, Hiệu trưởng các trường ĐH, CĐ; các Bộ, Ngành hữu quan                 | Tháng 02/2012                                                |
| 2  | Các trường ĐH, CĐ đăng ký thông tin tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2012                                                                       | Vụ GDĐH                         | Các trường ĐH, CĐ                                                                                | Tháng 18/2/2012                                              |
| 3  | Các trường ĐH, CĐ đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2012                                                                        | Vụ KHTC                         | Vụ GDĐH, Các trường ĐH, CĐ                                                                       | Trước 05/3/2012                                              |
| 4  | Các trường ĐH, CĐ có đề xuất phương án tự chủ tuyển sinh làm Đề án gửi về Vụ Giáo dục Đại học                                        | Vụ GDĐH                         | Cục KT&KĐCL, Các trường ĐH, CĐ                                                                   | Trước ngày 29/2/2012                                         |
| 5  | Ban hành Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy.                                                                                     | Bộ GD&ĐT                        | Các Sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ                                                                  | Tháng 03/2012                                                |
| 6  | Tập huấn công tác tuyển sinh, máy tính và đăng ký hộp thư điện tử                                                                    | Cục KTKĐCL                      | Trưởng phòng GDCN/ Khảo thí, Đào tạo và chuyên viên máy tính của các Sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ | Từ 05/3/2012 đến 08/3/2012                                   |
| 7  | Hướng dẫn tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào đại học, cao đẳng năm 2012                                                            | Vụ GDĐH                         | Cục KTKĐCL, Các trường ĐH, CĐ                                                                    | Tháng 4/2012                                                 |
| 8  | Các Sở GD&ĐT tổ chức triển khai công tác tuyển sinh                                                                                  | Các sở GD&ĐT                    | Các phòng GDCN/ Khảo thí và các trường THPT                                                      | Trước 15/3/2012                                              |
| 9  | Các trường THPT thu hồ sơ và lệ phí ĐKDT. Các sở GD&ĐT thu hồ sơ và lệ phí ĐKDT của thí sinh tự do                                   | Các trường THPT và các Sở GD&ĐT | Các sở GD&ĐT                                                                                     | Từ 15/3 đến hết ngày 16/4/2012                               |
| 10 | Các trường ĐH, CĐ thu hồ sơ và lệ phí ĐKDT mã 99                                                                                     | Các trường ĐH, CĐ               |                                                                                                  | Từ 17/4 đến hết ngày 23/4/2012                               |
| 11 | Các Sở GD&ĐT bàn giao hồ sơ và lệ phí ĐKDT cho các trường ĐH, CĐ. Các Sở GD&ĐT và các trường bàn giao lệ phí tuyển sinh cho Bộ GD&ĐT | Cục KTKĐCL                      | Các sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ                                                                  | - Tại Hà Nội: ngày 10/5/2012<br>- Tại TP.HCM: ngày 12/5/2012 |

|    |                                                                                                                                                                                             |                                         |                                                     |                                                              |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 12 | Các sở GD&ĐT truyền và gửi đĩa dữ liệu ĐKDT cho các trường ĐH, CĐ và Cục KTKĐCL                                                                                                             | Các sở GD&ĐT                            | Cục KTKĐCL<br>Các trường ĐH, CĐ                     | Từ 7/5/2012 đến 11/5/2012                                    |
| 13 | Các trường ĐH, CĐ xử lý dữ liệu ĐKDT                                                                                                                                                        | Các trường ĐH, CĐ                       | Cục KTKĐCL                                          | Từ 14/5/2012 đến 31/5/2012                                   |
| 14 | Các trường ĐH có thí sinh thi tại các cụm thi, thông báo cho Hội đồng coi thi liên trường số lượng thí sinh của từng khối thi.                                                              | Các trường ĐH                           | Hội đồng coi thi liên trường                        | Trước 25/5/2012                                              |
| 15 | Hội đồng coi thi liên trường thông báo cho các trường ĐH thứ tự phòng thi, địa điểm phòng thi và số lượng thí sinh mỗi phòng thi.                                                           | Hội đồng coi thi liên trường            | Các trường ĐH                                       | Trước 31/5/2012                                              |
| 16 | Ban chỉ đạo tuyển sinh của Bộ GD&ĐT kiểm tra công tác chuẩn bị TS của các Sở GD&ĐT, các trường có tổ chức thi và kiểm tra các địa điểm sao in đề thi.                                       | Ban chỉ đạo TS của Bộ GD&ĐT             | Các Sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ                     | Từ 01/6/2012 đến 25/6/2012                                   |
| 17 | Ban chỉ đạo TS của Bộ GD&ĐT xúc tiến công tác chuẩn bị biên soạn đề thi.                                                                                                                    | Cục KTKĐCL                              | Các Sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ                     | Tháng 5/2012                                                 |
| 18 | Các trường ĐH, CĐ lập phòng thi, in giấy báo dự thi và gửi giấy báo dự thi cho các Sở.<br>Gửi các trường không tổ chức thi dữ liệu ĐKDT của thí sinh có nguyện vọng học tại các trường này. | Các trường ĐH, CĐ tổ chức thi           | Các sở GD&ĐT và các trường ĐH, CĐ không tổ chức thi | Trước 01/6/2012                                              |
| 19 | Các Sở GD&ĐT gửi giấy báo dự thi cho thí sinh                                                                                                                                               | Các sở GD&ĐT                            | Hệ thống tuyển sinh của sở GD&ĐT                    | Từ 01/6/2012 đến 8/6/2012                                    |
| 20 | - Thi ĐH đợt I: Khối A, A <sub>1</sub> , V<br>- Thi ĐH đợt II: Khối B, C, D, N, H, T, R, M, K<br>- Thi CĐ đợt III: các trường cao đẳng thi tuyển sinh                                       | Ban Chỉ đạo tuyển sinh của Bộ GD&ĐT     | Các trường ĐH, CĐ                                   | - 4/7 và 5/7/2012<br>- 9/7 và 10/7/2012<br>- 15 và 16/7/2012 |
| 21 | Các trường ĐH có tổ chức thi tuyển sinh hoàn thành chấm thi, công bố điểm thi của thí sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Truyền và gửi đĩa dữ liệu kết quả thi về Cục KTKĐCL    | Các trường ĐH có tổ chức thi tuyển sinh | Cục KTKĐCL                                          | Trước 10/8/2012                                              |

|    |                                                                                                                                                                                           |                                             |                                                     |                                           |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 22 | Các trường CĐ có tổ chức thi tuyển sinh hoàn thành chấm thi, công bố điểm thi của thí sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Truyền và gửi đĩa dữ liệu kết quả thi về Cục KTKĐCL. | Các trường CĐ có tổ chức thi tuyển sinh     | Cục KTKĐCL                                          | Trước 15/8/2012                           |
| 23 | Gửi giấy chứng nhận kết quả thi ĐH, CĐ, phiếu báo điểm của thí sinh và dữ liệu kết quả thi cho các trường không tổ chức thi tuyển sinh và hệ CĐ của các ĐH, trường ĐH                     | Các trường ĐH, CĐ có tổ chức thi tuyển sinh | Cục KTKĐCL, các trường không tổ chức thi tuyển sinh | Trước 15/8/2012                           |
| 24 | Xử lý dữ liệu, công bố điểm sàn, kết quả thi của thí sinh trên mạng internet và trên các phương tiện thông tin đại chúng                                                                  | Hội đồng điểm sàn                           | Ban chỉ đạo TS của Bộ GD&ĐT                         | Trước 15/8/2012                           |
| 25 | Các trường ĐH, CĐ công bố điểm trúng tuyển, gửi Giấy chứng nhận kết quả thi, Phiếu báo điểm, giấy báo trúng tuyển cho các sở GD&ĐT, để các Sở GD&ĐT gửi cho thí sinh.                     | Các trường ĐH, CĐ                           | Các Sở GD&ĐT                                        | Từ ngày 20/8/2012                         |
| 26 | Các trường ĐH, CĐ còn chi tiêu thông báo điều kiện xét tuyển và tổ chức xét tuyển.                                                                                                        | Các trường ĐH, CĐ                           | Các Sở GD&ĐT                                        | Từ ngày 21/8/2012 đến hết ngày 30/11/2012 |
| 27 | Các trường ĐH, CĐ có đề xuất phương án tự chủ tuyển sinh làm Đề án gửi về Vụ Giáo dục Đại học                                                                                             | Vụ GDĐH                                     | Các trường ĐH, CĐ                                   | Trước ngày 30/9/2012                      |
| 28 | Các trường ĐH, CĐ các Sở GD&ĐT báo cáo kết quả tuyển sinh năm 2012 về Vụ Giáo dục Đại học                                                                                                 | Vụ GDĐH                                     | Các trường ĐH, CĐ, Các Sở GD&ĐT                     | Chậm nhất ngày 30/12/2012                 |
| 29 | Các trường ĐH, CĐ đăng ký thông tin tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2013 về Vụ Giáo dục Đại học                                                                                        | Vụ GDĐH                                     | Các trường ĐH, CĐ,                                  | Chậm nhất ngày 30/12/2012                 |
| 30 | Tổ chức rà soát, kiểm tra các trường ĐH, CĐ trong việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, đào tạo theo các quy định hiện hành                                              | Vụ GDĐH                                     | Vụ KHTC, Cục KTKĐCL, Các trường ĐH, CĐ              |                                           |

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG  
DỪNG TUYỂN SINH NĂM 2012**

| STT | Tên trường                                         | Ký hiệu | Số, ngày quyết định dừng TS  |
|-----|----------------------------------------------------|---------|------------------------------|
| 1   | Trường Đại học Đồng Đô                             | DDD     | 150/QĐ-BGDĐT ngày 11/01/2012 |
| 2   | Trường Đại học Văn Hiến                            | DVH     | 149/QĐ-BGDĐT ngày 11/01/2012 |
| 3   | Trường Đại học Hùng Vương<br>Thành phố Hồ Chí Minh | DHV     | 945/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2012  |
| 4   | Trường Cao đẳng Công nghệ<br>Thông tin TP.HCM      | CDC     | 151/QĐ-BGDĐT ngày 11/01/2012 |
| 5   | Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công<br>nghệ Bách Khoa  | CCG     | 559/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2012 |

**DANH SÁCH CÁC NGÀNH BỊ ĐÌNH CHỈ TUYỂN SINH NĂM 2012**

| STT | Tên trường                  | Tên ngành bị dừng tuyển sinh                                                                            |
|-----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Trường ĐH Chu Văn An        | - Kỹ thuật Xây dựng công trình<br>- Tiếng Anh<br>- Tiếng Trung<br>- Việt Nam học                        |
| 2   | Trường ĐH Lương Thế Vinh    | - Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử<br>- Công nghệ thực phẩm<br>- Bảo vệ thực vật<br>- Khoa học Thư viện |
| 3   | Trường ĐH Nguyễn Trãi       | - Kỹ thuật xây dựng công trình<br>- Kinh tế                                                             |
| 4   | Trường ĐH Kiến trúc Đà Nẵng | - Kế toán<br>- Quản trị kinh doanh                                                                      |

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG  
KHÔNG TỔ CHỨC THI.**

| STT | Tên trường                                   | Ký hiệu       |
|-----|----------------------------------------------|---------------|
| 1   | Học viện Thanh thiếu niên                    | HTN           |
| 2   | Trường Đại học Dầu khí Việt Nam              | PVU           |
| 3   | Trường Đại học Hà Tĩnh                       | HHT           |
| 4   | Trường Đại học Hoa Lư Ninh Bình              | DNB           |
| 5   | Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội  | KCN           |
| 6   | Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp  | DKK           |
| 7   | Trường Đại học Lao động - Xã hội             | DLX, DLT, DLS |
| 8   | Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên     | SKH           |
| 9   | Trường Đại học Y khoa Vinh                   | YKV           |
| 10  | Trường Đại học Công nghệ Đông Á              | DDA           |
| 11  | Trường Đại học Công nghệ Vạn Xuân            | DVX           |
| 12  | Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu nghị | DCQ           |
| 13  | Trường Đại học Dân lập Lương Thế Vinh        | DTV           |
| 14  | Trường Đại học Dân lập Phương Đông           | DPD           |
| 15  | Trường Đại học Hoà Bình                      | HBV           |
| 16  | Trường Đại học Nguyễn Trãi                   | NTU           |
| 17  | Trường Đại học Quốc tế Bắc Hà                | DBH           |
| 18  | Trường Đại học Thành Đông                    | DDB           |
| 19  | Trường Đại học Thành Tây                     | DTA           |
| 20  | Trường Đại học Trưng Vương                   | DVP           |
| 21  | Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu             | DBV           |
| 22  | Trường Đại học Bình Dương                    | DBD           |
| 23  | Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn             | DSG           |
| 24  | Trường Đại học Công nghệ Thông tin Gia Định  | DCG           |
| 25  | Trường Đại học Cửu Long                      | DCL           |
| 26  | Trường Đại học Dân lập Duy Tân               | DDT           |
| 27  | Trường Đại học Dân lập Phú Xuân              | DPX           |
| 28  | Trường Đại học Văn Lang                      | DVL           |
| 29  | Trường Đại học Đông Á                        | DAD           |
| 30  | Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng             | KTD           |
| 31  | Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM    | KTC           |
| 32  | Trường Đại học Kỹ thuật-Công nghệ Tp.HCM     | DKC           |
| 33  | Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM    | DNT           |
| 34  | Trường Đại học Phan Châu Trinh               | DPC           |
| 35  | Trường Đại học Phan Thiết                    | DPT           |
| 36  | Trường Đại học Quang Trung                   | DQT           |
| 37  | Trường Đại học Quốc tế Miền Đông             | EIU           |
| 38  | Trường Đại học Tây Đô                        | DTD           |
| 39  | Trường Đại học Thái Bình Dương               | TBD           |
| 40  | Trường Đại học Tư thục Quốc tế Sài Gòn       | TTQ           |
| 41  | Trường Đại học Võ Trường Toản                | VTT           |
| 42  | Trường Đại học Yersin Đà Lạt                 | DYD           |
| 43  | Trường ĐH quốc tế Rmit Việt Nam              | RMU           |

|    |                                                     |     |
|----|-----------------------------------------------------|-----|
| 44 | Trường ĐH Việt Đức                                  | VGU |
| 45 | Viện Đại học Mở                                     | MHN |
| 46 | Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội         | CHK |
| 47 | Trường Cao đẳng Công nghiệp Hoá chất                | CCA |
| 48 | Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn                   | C11 |
| 49 | Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội                      | CDH |
| 50 | Trường Cao đẳng Dược Trung ương                     | CYS |
| 51 | Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Miền Trung       | CGN |
| 52 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thương mại       | CTH |
| 53 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương       | CTW |
| 54 | Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự                          | C18 |
| 55 | Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh                    | C19 |
| 56 | Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng                    | C06 |
| 57 | Trường Cao đẳng Sư phạm Hưng Yên                    | C22 |
| 58 | Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn                    | C10 |
| 59 | Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định                    | C25 |
| 60 | Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình                   | C26 |
| 61 | Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên                 | C12 |
| 62 | Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường Miền Trung | CMM |
| 63 | Trường Cao đẳng Thể dục thể thao Thanh Hoá          | CTO |
| 64 | Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ                     | CTL |
| 65 | Trường Cao đẳng Thương Mại và Du lịch Hà Nội        | CMD |
| 66 | Trường Cao đẳng Truyền hình                         | CTV |
| 67 | Trường Cao đẳng Xây dựng số 1                       | CXH |
| 68 | Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định                   | CXN |
| 69 | Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên                      | CDY |
| 70 | Trường Cao đẳng Y tế Hải Phòng                      | CYF |
| 71 | Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông                        | CYM |
| 72 | Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh                        | CYN |
| 73 | Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên                       | CHY |
| 74 | Trường Cao đẳng Y tế Lạng Sơn                       | CYL |
| 75 | Trường Cao đẳng Y tế Ninh Bình                      | CNY |
| 76 | Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ                        | CYP |
| 77 | Trường Cao đẳng Y tế Sơn La                         | YSL |
| 78 | Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá                      | CYT |
| 79 | Trường Cao đẳng ASEAN                               | CSA |
| 80 | Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Nội                    | CNH |
| 81 | Trường Cao đẳng Đại Việt                            | CEO |
| 82 | Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Hà Nội             | CKN |
| 83 | Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Bách khoa      | CCG |
| 84 | Trường Cao đẳng Ngoại ngữ - Công nghệ Việt Nhật     | CNC |
| 85 | Trường Cao đẳng Công nghệ (ĐH Đà Nẵng)              | DDC |
| 86 | Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin (ĐH Đà Nẵng)    | DDI |
| 87 | Trường Cao đẳng Bến Tre                             | C56 |
| 88 | Trường Cao đẳng Cần Thơ                             | C55 |
| 89 | Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ       | CEN |
| 90 | Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su                  | CSC |
| 91 | Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi      | CDS |

|     |                                                          |     |
|-----|----------------------------------------------------------|-----|
| 92  | Trường Cao đẳng Công nghệ Kinh tế và Thủy lợi Miền Trung | CEM |
| 93  | Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc             | CBL |
| 94  | Trường Cao đẳng Cộng đồng Bình Thuận                     | C47 |
| 95  | Trường Cao đẳng Cộng đồng Cà Mau                         | D61 |
| 96  | Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang                      | D64 |
| 97  | Trường Cao đẳng Cộng đồng Kiên Giang                     | D54 |
| 98  | Trường Cao đẳng Điện lực Tp.HCM                          | CDE |
| 99  | Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải II                    | CGD |
| 100 | Trường Cao đẳng Kinh tế Tp.HCM                           | CEP |
| 101 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng               | CKK |
| 102 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ               | CEC |
| 103 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng              | CKZ |
| 104 | Trường Cao đẳng Lương thực Thực phẩm                     | CLT |
| 105 | Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ                       | CNN |
| 106 | Trường Cao đẳng Phát thanh Truyền hình II                | CPS |
| 107 | Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Định                        | C37 |
| 108 | Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Phước                       | C43 |
| 109 | Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa-Vũng Tàu                  | C52 |
| 110 | Trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt                           | C42 |
| 111 | Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk                          | C40 |
| 112 | Trường Cao đẳng Sư phạm Gia lai                          | C38 |
| 113 | Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang                       | C54 |
| 114 | Trường Cao đẳng Sư phạm Long An                          | C49 |
| 115 | Trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Thuận                       | C45 |
| 116 | Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị                        | C32 |
| 117 | Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM           | DTM |
| 118 | Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau                              | CMY |
| 119 | Trường Cao đẳng Y tế Bình Định                           | CYR |
| 120 | Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương                          | CBY |
| 121 | Trường Cao đẳng Y tế Bình Thuận                          | CYX |
| 122 | Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu                            | CYB |
| 123 | Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ                             | CYC |
| 124 | Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai                            | CYD |
| 125 | Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp                           | CYA |
| 126 | Trường Cao đẳng Y tế Huế                                 | CYY |
| 127 | Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà                           | CYK |
| 128 | Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang                          | CYG |
| 129 | Trường Cao đẳng Y tế Lâm đồng                            | CLY |
| 130 | Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang                          | CYV |
| 131 | Trường Cao đẳng Y tế Trà Vinh                            | YTV |
| 132 | Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng                        | CKB |
| 133 | Trường Cao đẳng Công Kỹ nghệ Đông Á                      | CDQ |
| 134 | Trường Cao đẳng Dân lập Kinh tế kỹ thuật Đông du Đà Nẵng | CDD |
| 135 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Miền Nam              | CKM |
| 136 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Sài Gòn               | CKE |
| 137 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Công nghệ Tp.HCM               | CET |
| 138 | Trường Cao đẳng Lạc Việt                                 | CLV |
| 139 | Trường Cao đẳng Phương Đông - Quảng Nam                  | CPD |
| 140 | Trường Cao đẳng Tư thực Đức Trí                          | CDA |
| 141 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật (ĐH Thái Nguyên)      | DTU |



# TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VIETTRONICS

Là trường Cao đẳng chuyên nghiệp Công lập đào tạo thực hành và nghiên cứu ứng dụng về công nghệ và kinh doanh với phương châm đào tạo: “Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp”. Định hướng phát triển thành Trường Đại học Công nghệ Viettronics năm 2015.

Trường tọa lạc tại trung tâm thành phố, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt của học sinh sinh viên.



## THÀNH QUẢ

### KHI TỐT NGHIỆP RA TRƯỜNG

Trở thành người bản lĩnh, năng động sẵn sàng lập thân, lập nghiệp với đầy đủ:

- + Kiến thức chuyên môn.
- + Kinh nghiệm và kỹ năng nghề nghiệp.
- + Kỹ năng tin học (*khai thác Internet, soạn thảo văn bản bằng mười ngón thành thạo...*)
- + Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ.
- + Kỹ năng mềm (*giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm...*)

**HOTLINE: 0984.163.163**

## QUYỀN LỢI

### CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN HỌC TẬP TẠI TRƯỜNG

+ Là Trường Cao đẳng chuyên nghiệp CÔNG LẬP, học sinh, sinh viên được học liên thông lên trình độ đào tạo cao hơn ngay tại Trường:

TRUNG CẤP ➔ CAO ĐẲNG ➔ ĐẠI HỌC ➔ SAU ĐẠI HỌC

+ Được hưởng các chế độ chính sách Nhà nước áp dụng cho trường công lập theo các quy định hiện hành.

+ Được Nhà trường tìm chỗ ở đảm bảo điều kiện học tập và sinh hoạt cho sinh viên ở xa.

+ Được làm việc (có hưởng lương) tại các khu công nghiệp, các công ty liên doanh và được thực hành trong các phòng thực hành hiện đại của Nhà trường.

+ Được giới thiệu việc làm tại các đơn vị đối tác của Trường khi tốt nghiệp ra trường.

Địa chỉ: 118 Cát Bi, Hải An, Hải Phòng - Điện thoại: 0313.726.899 - E-mail: tuyensinh@caodangvtc.edu.vn - Website: www.caodangvtc.edu.vn

**BẢNG PHÂN CHIA KHU VỰC TUYỂN SINH ĐH, CĐ NĂM 2012****01. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**KV1:** Gồm các xã Minh Quang, Ba Trại, Khánh Thượng, Ba Vì, Tân Lĩnh, Vân Hoà, Yên Bài (thuộc huyện Ba Vì), An Phú (thuộc huyện Mỹ Đức), Phú Mãn (thuộc huyện Quốc Oai), xã Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung (thuộc huyện Thạch Thất), xã Đông Xuân (thuộc huyện Quốc Oai). Trước ngày 01/8/2008, 4 xã trên thuộc tỉnh Hoà Bình.

**KV2-NT:** Gồm tất cả các huyện: Ba Vì, Phúc Thọ, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Mỹ Đức, Ứng Hoà, Thường Tín, Phú Xuyên, Mê Linh (trừ một số xã thuộc KV1 của 4 huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Quốc Oai, Thạch Thất đã ghi ở trên).

**KV2:** Gồm: Thị xã Sơn Tây; huyện: Sóc Sơn, Đông Anh, Gia Lâm, Từ Liêm, Thanh Trì.

**KV3:** Gồm các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Tây Hồ, Thanh Xuân, Cầu Giấy, Long Biên, Hoàng Mai, Hà Đông.

**02. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KV1:** Huyện Cần Giờ.

**KV2:** Gồm các phường: Bình Chiểu, Bình Thới, Tam Bình (thuộc quận Thủ Đức), Cát Lái, Thạnh Mỹ Lợi (thuộc quận 2), Tăng Nhơn Phú A, Tăng Nhơn Phú B, Long Trường, Trường Thạnh, Tân Phú, Hiệp Phú, Long Thạnh Mỹ, Long Bình, Phú Hữu, Long Phước (thuộc quận 9), An Phú Đông, Thạnh Lộc, Thạnh Xuân (thuộc quận 12); các huyện: Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè.

**KV3:** Gồm các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú; các phường còn lại không thuộc KV2 của quận 2, quận 9, quận 12 và quận Thủ Đức và quận Bình Tân.

**03. THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**KV1:** Gồm các huyện đảo: Cát Hải, Bạch Long Vĩ; các xã: An Sơn, Lại Xuân, Kỳ Sơn, Liên Khê, Lưu Kiếm, Lưu Kỳ, Minh Tân (thuộc huyện Thủy Nguyên).

**KV2:** Gồm các huyện: An Lão, Kiến Thụy, An Dương, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên (trừ các xã thuộc KV1).

**KV3:** Gồm các quận: Hồng Bàng, Ngô Quyền, Lê Chân, Kiến An, Hải An, Dương Kinh và Đồ Sơn.

**04. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**KV1:** Huyện đảo Hoàng Sa và các xã Hoà Bắc, Hoà Ninh, Hoà Phú, Hoà Liên (thuộc huyện Hoà Vang), các thôn: Đại La, Hoà Khê, Phú Hạ, Xuân Phú (thuộc xã Hoà Sơn), các thôn: Khương Mỹ, Thôn 14 (thuộc xã Hoà Phong), thôn Hoà Vân (thuộc phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu).

**KV2-NT:** Gồm các xã không thuộc KV1 của huyện Hoà Vang.

**KV2:** Gồm các phường thuộc quận Cẩm Lệ, phường Nại Hiên Đông (thuộc quận Sơn Trà), phường Hoà Quý (thuộc quận Ngũ Hành Sơn), phường Hoà Hiệp Bắc và Hoà Hiệp Nam (thuộc quận Liên Chiểu).